

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3127 /QĐ-CAT-CSGT

Khánh Hòa, ngày 22 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỶ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số 292 thí sinh hạng B (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành trong 02 ngày (ngày 03 và 04/10/2025), tại Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Hồng Bàng (địa chỉ: xã Suối Dầu, tỉnh Khánh Hòa).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Lê Thị Mỹ Lương, Chức vụ: Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát giao thông, Chủ tịch Hội đồng.

2. Đồng chí Thiếu tá Trịnh Anh Đức, Chức vụ: Phó đội trưởng, Phòng Cảnh sát giao thông, Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Ông: Trần Văn Huyền, Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm sát hạch lái xe Hồng Bàng, Ủy viên Hội đồng.

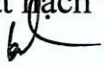
4. Đồng chí Đại úy Nguyễn Quang Đạt, Chức vụ: Cán bộ, thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí Trung tá Lê Hữu Tuấn, sát hạch viên;
- Đồng chí Trung tá Đồng Thanh Trung, sát hạch viên;
- Đồng chí Thiếu tá Trâm Thanh Tân, sát hạch viên;
- Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Minh Nghĩa, sát hạch viên;
- Đồng chí Đại úy Nguyễn Phú Thịnh, sát hạch viên;
- Đồng chí Thiếu tá Trần Đức Quyên, sát hạch viên.

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CSGT (SHLX).



GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá Lê Quang Dũng

PHỤ LỤC VIII

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an)

Mẫu số 06

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	MAI XUÂN A	05/12/1986	056086008658	Thái Thông 2 Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000176	0
2	PHAN Ý AN	03/01/2007	056307008800	Trường Lạc Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000218	0
3	HÀ HUY TUẤN ANH	26/02/1998	062098003271	30 Trần Cao Vân Phường Kon Tum, Tỉnh Quảng Ngãi	Hợp Lệ		0000215	0
4	PHẠM THỊ PHƯƠNG ANH	03/05/1990	068190011958	BT13-01 KĐT P.Long Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000020	0
5	PHẠM THỊ HUYỀN ANH	03/11/2000	035300003867	Thanh Nộn 2 Phường Lý Thường Kiệt, Tỉnh Ninh Bình	Hợp Lệ	A1	0000177	0
6	LÃ NGUYỄN NGỌC ÁNH	18/11/1999	056099004536	34 Đường 6C Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000021	0
7	PHILIP LEIDAN LƯU BACARRO	20/03/1999	056099001353	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000102	0
8	NGUYỄN KHẮC GIA BẢO	04/11/1998	056098000400	Thanh Minh 3 Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000103	0
9	NGUYỄN VŨ BẢO	04/10/1990	075090019430	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000290	0
10	NGUYỄN NGỌC BÌNH	18/12/1959	056059000294	Bãi Giếng TT. Cam Đức, H. Cam Lâm, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000005	0
11	BÙI THỊ HỒNG CẨM	10/02/1993	051193018737	Láng Nhót Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000068	0
12	PHẠM XUÂN CẢNH	21/12/1978	056078009274	Tổ 2 Phú Trung 1 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000104	0
13	HOÀNG XUÂN CẢNH	24/02/1985	038085030729	Tổ 18, Vĩnh Xuân Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000087	0
14	LÊ VŨ CHÂU	29/09/2002	056202007036	Tổ 22 Hòn Chồng Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000105	0
15	LÊ THỊ MINH CHÂU	16/10/1977	056177001368	Quảng Hội 1 Xã Vạn Thắng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000178	0
16	TRẦN THỊ KIM CHI	14/08/1996	056196009089	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000219	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
17	KHÔNG THỊ CHÍ	13/12/1981	056181007690	Tổ 06 Hà Ra Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000631	0
18	TRẦN TRUNG CHÍNH	24/04/2005	056205007106	Dốc Gạo TT. Tô Hạp, H. Khánh Sơn, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000214	0
19	LÊ THỊ TRUNG CHÍNH	16/08/1969	052169001702	74/51 Trần Phú Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000106	0
20	TRƯƠNG THỊ TÂM CHUNG	02/07/1980	031180018937	41/12 Quang Trung Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000022	0
21	TRẦN HUY CHƯƠNG	01/01/1999	056099012003	Đại Mỹ Xã Hòa Trí, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000461	0
22	NGUYỄN CHÍ CÔNG	01/01/1996	056096008415	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000179	0
23	LÊ THỊ KIM CƯỜNG	10/07/1993	056193003346	Phú Lộc Đông 1 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000220	0
24	NGUYỄN PHÚ CƯỜNG	31/08/1984	056084004588	Phú Ân Nam 2 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000023	0
25	TRẦN ĐĂNG CƯỜNG	13/06/1988	056088013215	Thôn Vĩnh Phú Xã Cam Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000024	0
26	LẠI VĂN CƯỜNG	13/12/2000	056200011091	Trường Thạnh Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000107	0
27	NGUYỄN MINH ĐẠI	20/07/1997	056097011546	Thủy Triều Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000221	0
28	PHAN THỊ PHƯƠNG DANH	18/06/1994	054194008807	Ngọc Lâm 2 Xã Hòa Mỹ, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000025	0
29	LƯƠNG TRẦN CÔNG DANH	08/12/2005	056205011467	33/28 Phan Đình Giót Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000108	0
30	PHẠM CÔNG DANH	14/03/2001	049201013839	Đông Xuân Xã Núi Thành, Thành phố Đà Nẵng	Hợp Lệ	A1	0000222	0
31	NGUYỄN ĐĂNG ĐỀ	20/10/1992	042092006289	Xóm 4 Xã Cẩm Lạc, Tỉnh Hà Tĩnh	Hợp Lệ	A1	0000291	0
32	HUỲNH XUÂN ĐỆ	25/11/1990	056090009935	Lập Định 3 Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000292	0
33	HUỲNH PHƯỚC ĐIỀN	09/12/1986	056086009150	Thôn Tây 3 Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000293	0
34	HOÀNG XUÂN ĐỒNG	01/11/1993	056093012853	Tây Bắc 1 Xã Đại Lãnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000243	0
35	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	21/08/1990	056190003442	Tổ 4 Hòa Tây Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000180	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
36	TRẦN MẠNH DŨNG	26/04/1982	056082001835	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000223	0
37	TRẦN QUÝ DƯƠNG	27/06/2003	056303013204	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000069	0
38	ĐẶNG VĂN DƯƠNG	29/06/2000	056200003991	Phù Hội 1 Xã Vạn Thắng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000181	0
39	ĐINH THỊ THÙY DƯƠNG	04/01/1994	056194002179	128/14 Trần Phú Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000224	0
40	NGUYỄN PHÚ KHÁNH DUY	11/04/2000	056200006432	TDP Hòa Thuận Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000109	0
41	ĐẶNG TRÚC DUY	04/11/1992	082092019290	108/1A Long Hưng Phường Trung An, Tỉnh Đồng Tháp	Hợp Lệ		0000155	0
42	VÕ ĐÌNH DUY	07/11/1992	056092012375	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000225	0
43	VÕ PHÚC HOÀNG DUY	24/02/2007	056207001815	Thôn Nam 1 Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000226	0
44	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	19/06/1997	056197005440	Thôn Văn Thủy Xã Cam An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000027	0
45	NGUYỄN KIM NGỌC DUYÊN	21/08/1997	056197006991	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000182	0
46	NÔNG VĂN GIAI	03/09/1976	006076000053	Hòn Dũ Xã Tây Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000227	0
47	NÔNG VĂN GIANG	21/09/1995	056095005757	Hòn Dũ Xã Tây Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000228	0
48	VŨ THỊ HÀ	03/08/1980	036180013843	X. Diên An, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000006	0
49	TRẦN THỊ THU HÀ	05/06/1987	022187010739	27B Đường 4B Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000028	0
50	LÊ HẢI	15/12/1964	056064003983	Bình Khánh Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000459	0
51	NGUYỄN LÊ TRÚC HẠNH	30/11/1992	056192001388	Xuân Phú 1 Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000029	0
52	NGUYỄN THỊ LỆ HẠNH	02/10/1987	056187010328	Phú Ân Nam 2 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000030	0
53	PHẠM THỊ MỸ HẠNH	09/03/1986	056186006224	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000156	0
54	LÊ THỊ HẢO	17/02/1990	068190010840	X. Đan Phượng, H. Lâm Hà, T. Lâm Đồng	Hợp Lệ		0000008	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
55	TRẦN THỊ HOÀNG HẢO	16/03/1989	056189002677	P. Phước Long, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000009	0
56	TRẦN THỊ THU HIỀN	17/11/1991	056191000662	07 Võ Thị Sáu Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000070	0
57	NGUYỄN QUỐC HIỀN	08/10/1980	056080005768	Dinh Thành 2 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000089	0
58	NGUYỄN THỊ KIM HIỀN	22/07/1990	056190010014	Thủy Triều Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000229	0
59	TRẦN VĂN HIỆP	09/03/1990	056090010918	TDP Số 2 Xã Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000110	0
60	PHẠM TRUNG HIẾU	04/08/1995	056095005819	Lam Sơn Xã Tây Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000294	0
61	PHẠM THỊ ÁI HÒA	22/08/1990	056190003318	Trung Đông X. Vạn Bình, H. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000010	0
62	VŨ TRỌNG HÒA	08/12/1993	056093007265	Khu B Dã Tượng Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000183	0
63	HỒ XUÂN HOÀNG	09/11/1992	056092007079	Thôn Hội Phước Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000031	0
64	BÙI NGUYỄN THANH HOÀNG	20/12/1990	068090010923	7 Phan Đình Giót Phường Cam Ly - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp Lệ		0000111	0
65	ĐINH CÔNG HOÀNG	02/10/1987	001087020734	Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội	Hợp Lệ		0000112	0
66	NGUYỄN HUY HOÀNG	30/07/2006	056206006611	Cây Xoài Xã Cam Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000113	0
67	PHẠM DUY HOÀNG	14/01/1992	056092006663	124/10 Lương Đình Của Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000230	0
68	TRẦN MINH HOÀNG	17/04/1997	056097005876	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000231	0
69	PHẠM NGUYỄN HỒNG	11/06/1981	031081025816	TDP 12 Xã Ea Knốp, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ		0000032	0
70	PHẠM THỊ HỒNG	17/05/1981	042181011567	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000071	0
71	TRƯƠNG THỊ HUỆ	06/06/1983	034183019482	Phước Trung Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000184	0
72	NGUYỄN XUÂN MỘNG HÙNG	22/02/1972	056072001388	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000114	0
73	ĐINH QUỐC HÙNG	24/09/1992	056092012171	Phú Lộc Đông 2 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000232	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
74	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN HƯƠNG	20/04/1994	056194006301	Thôn Trung 3 Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000072	0
75	NGUYỄN PHAN THU HƯỜNG	17/05/1991	056191005557	Thôn 3 Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000295	0
76	THÁI QUANG HUY	31/03/1997	056097002683	111/1/7 Hùng Vương Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000682	0
77	NGÔ ANH HUY	05/04/1988	056088007896	57 Hà Thanh Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000033	0
78	TRƯƠNG TIẾN HUY	02/03/2002	056202006802	Thôn Ba Căng Xã Trung Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000034	0
79	VÕ NHẬT HUY	18/02/1998	056098010374	Tổ 1 Tây Bắc 2 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000115	0
80	TRẦN HOÀNG HUY	17/09/2001	056201009573	Vĩnh Xuân Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000296	0
81	TÔ NHẬT HUYNH	08/08/2001	056201005715	Mỹ Lộc Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000116	0
82	LƯU THỊ MỸ HUỲNH	01/11/1991	056191014068	08 Phú Thiện Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000073	0
83	LA QUỐC KHẢI	11/08/2004	056204013350	26/05 Tân Lộc Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000035	0
84	VÕ ĐÌNH PHƯỚC KHANG	01/04/1996	056096005932	Phú Hữu Xã Nam Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000233	0
85	NGUYỄN HOÀNG KIM KHÁNH	01/09/1994	056194008232	50 Mê P. Tân Tiến, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000011	0
86	NGUYỄN THỊ DIỆU KHÁNH	20/08/1977	056177008445	Tổ 13 Võ Cang Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000157	0
87	NGUYỄN VĂN KHOA	22/01/1993	040093011145	Tân Xuân 02 Phường Xuân Đình, Thành phố Hà Nội	Hợp Lệ	A1	0000336	0
88	PHẠM ĐĂNG KHOA	17/01/1994	056094005927	Tổ 5 Ngọc Hội Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000297	0
89	NGUYỄN LÊ KHÔI	13/11/1994	056094002707	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000117	0
90	LƯƠNG THỊ BÍCH KHUÊ	20/04/1992	056192009968	Thôn Tân Mỹ Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000036	0
91	LÊ KIM TUẤN KIẾT	27/12/2001	056201003863	Phú Ân Nam 2 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000234	0
92	LÊ THỊ KIM KIỀU	25/06/1997	056197003055	17 Chính Hữu Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000090	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
93	NGUYỄN THỊ TIẾT LÀNH	04/09/1994	056194004724	Hội Diên Phường Hòa Thắng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000185	0
94	NGUYỄN THỊ MỸ LIÊN	25/01/1986	054186007227	214/16 Lê Hồng P. Phước Hải, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000012	0
95	NGUYỄN THỊ QUỲNH LIÊN	24/08/1990	056190010537	56 Ngõ Gia Tự P. Tân Tiến, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000013	0
96	NGUYỄN THỊ MỸ LIÊN	22/09/1986	056186008756	Trường Thạnh Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000298	0
97	NGUYỄN VĂN LINH	04/03/1994	052094009832	Thôn Xuân Phong Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000037	0
98	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	07/09/1974	054174006598	74 Quang Trung Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000118	0
99	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	21/02/1994	056194003281	Xã Diên Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000158	0
100	TRẦN THỊ MỸ LINH	29/03/1986	056186005639	Trường Thạnh Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000235	0
101	VÕ THỊ CẨM LOAN	13/06/1997	054197011537	TDP Lộc Hải Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000091	0
102	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LOAN	25/04/1983	056183011269	Tổ 35 Võ Kiện Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000236	0
103	HUỲNH THIÊN LONG	14/05/2003	056203002338	06 Hồ Xuân Hương Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000119	0
104	CAO XUÂN LONG	20/04/1985	038085036332	Phước Tân Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000814	0
105	ĐỖ HẢI LONG	23/10/2001	056201003889	Thủy Triều Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000299	0
106	NGUYỄN QUỐC DUY LUÂN	20/04/1987	056087001623	Tổ 12 VĐT Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000038	0
107	LÊ VĂN LUÂN	02/04/1986	001086046064	Xã Trần Phú, Thành phố Hà Nội	Hợp Lệ		0000237	0
108	NGUYỄN THUẬN LUÂN	10/07/1995	045095003141	Hòa Bình Xã Cửa Tùng, Tỉnh Quảng Trị	Hợp Lệ	A1	0000238	0
109	PHAN VƯƠNG LUÂN	06/10/1984	056084004363	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000300	0
110	NGUYỄN NGHỊ LỰC	26/11/1999	066099011903	Đắk Hà Đông Xã Ea Tul, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000120	0
111	TRẦN TIẾN LỰC	04/01/1995	038095036629	Thôn 1 Xã Sa Thầy, Tỉnh Quảng Ngãi	Hợp Lệ	A1	0000121	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
112	LÊ DUY LƯƠNG	27/05/1979	056079013580	Phú Lộc Đông 3 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000186	0
113	MAI THỊ VẠN LÝ	01/04/2000	051300010185	Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Hợp Lệ	A1	0000301	0
114	TRƯƠNG ĐÌNH MAI	03/11/1969	056069000663	T. Phò Thiện Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000039	0
115	BÙI VIỆT MINH	21/10/1996	022096007742	Chi Lăng Phường An Sinh, Tỉnh Quảng Ninh	Hợp Lệ	A1	0000040	0
116	HUỲNH VĂN MINH	20/05/1955	056055005792	Tân Sinh Đông Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000042	0
117	TRẦN NHẬT MINH	21/11/1996	056096004665	Phú Ân Nam 5 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000043	0
118	LÊ THỊ THÁI MINH	02/04/1989	056189006308	09 Đường Số 5 Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000187	0
119	PHẠM HOÀNG MINH	01/12/1990	056090012892	20/4 Núi Một Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000188	0
120	LÊ HOÀNG MINH	26/11/2002	056202004319	Tân Khánh 2 Xã Tây Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000239	0
121	NGUYỄN LÊ HOÀNG MY	16/01/1987	056187006765	Hòa Bình Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000302	0
122	BÙI HỮU TRỌNG NAM	28/11/1984	056084004675	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000122	0
123	LÊ QUỐC NAM	24/12/1999	056099000861	Xóm Núi Tô 2 Cầu Đá Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000123	0
124	BÙI VĂN NAM	09/10/2001	052201009805	50/27/1A1 Võ Thị Sáu Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000240	0
125	LÊ THỊ THANH NĂNG	19/06/2005	066305007381	Phước Trạch 2 Xã Ea Phê, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ		0000124	0
126	TRẦN THỊ NGÀ	17/08/1984	042184006027	Tổ 4 Tây Nam 2 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000189	0
127	TRẦN THỊ MỸ NGÀ	02/08/1996	056196004870	Thôn Cát Lợi Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000190	0
128	TRẦN THỊ HỒNG NGÀ	01/11/1990	056190006722	Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000303	0
129	VƯƠNG KHẢ NGÀ	10/02/1981	042081009385	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000191	0
130	NGUYỄN THỊ LỆ NGÂN	22/04/1991	056191000755	Phước Trạch Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000125	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
131	NGÔ THỊ THANH NGÂN	01/01/1989	056189000620	Thôn Trung Nam Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000192	0
132	LÊ THỊ NGỌC	20/06/1992	056192004563	Xuân Trang Xã Vạn Hưng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000342	0
133	PHẠM THỊ TỔ NGUYỄN	21/08/1994	052194008690	99/3 Hoàng Diệu Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000302	0
134	PHẠM BÙI VỸ NGUYỄN	06/01/2002	056302010069	Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000304	0
135	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỄN	01/08/1991	056191002631	Nước Ngọt Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000305	0
136	TRẦN NGUYỄN ÁNH NGUYỄN	13/08/1983	054183011504	Phường Tây Nha Trang T. Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000303	0
137	VÕ CHÍ NGUYỄN	01/01/1997	095097004460	Áp Ngõ Kim Xã Ninh Thạnh Lợi, Tỉnh Cà Mau	Hợp Lệ	A1	0000126	0
138	HỒ LÊ ÁI NỮ MINH NGUYỆT	29/10/1982	056182004612	Đông Môn 3 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000075	0
139	NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT	06/09/1993	056193007400	59 Mai An Tiêm Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000306	0
140	TRẦN THỊ Ý NHI	28/02/1998	056198005625	Tân Dân 2 X. Vạn Thắng, H. Vạn Ninh, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000014	0
141	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NHI	05/02/2007	040307005462	Phước Trung Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000127	0
142	ĐÀO YÊN NHI	10/10/2003	056303004187	14 Phan Vinh Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000241	0
143	HỒ THỊ THÚY OANH	24/04/1980	056180008015	Xã Vạn Thắng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000193	0
144	HOÀNG THỊ OANH	16/08/1984	040184050352	137 Hoàng Hoa Thám Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000194	0
145	LÂM THỊ HOÀNG OANH	14/08/1984	084184016537	Thôn Trung Xã Diên Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000195	0
146	LÊ THỊ KIM OANH	04/03/1987	056187011597	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000307	0
147	MA THỊ PHỐ	14/02/1992	066192020693	Tổ 4 Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000044	0
148	LÊ TẤN PHONG	04/01/2007	054207002252	TDP Hòa Do 3 Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000217	0
149	NGUYỄN THANH PHONG	02/10/1989	056089010076	Trung Nam Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000196	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
150	VÕ NGUYỄN NGỌC PHÚ	10/03/1992	054092011448	Lô 45/16B Phước Long Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000695	0
151	PHẠM ANH PHÚ	04/08/2002	056202010022	Thôn Thủy Triều Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000045	0
152	VÕ THỊ KIM PHÚ	16/03/1994	056194002132	Tổ 12 Tây Nam Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000242	0
153	LÊ VÕ PHÚC	17/08/1997	056097002240	Đông Dinh Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000093	0
154	TRƯƠNG HOÀNG PHỤNG	05/01/1991	058091003870	KP7 Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000128	0
155	ĐẶNG VIỆT PHƯƠNG	12/01/1990	056090001577	Phường Nha Trang Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000696	0
156	TRẦN THỊ NHẬT PHƯƠNG	03/10/1995	062195007057	P. Duy Tân, TP. Kon Tum, T. Kon Tum	Hợp Lệ	A1	0000015	0
157	KHÔNG THỊ THU PHƯƠNG	13/01/2007	058307000838	Tổ 4 VDT Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000046	0
158	LÊ VIỆT UYÊN PHƯƠNG	20/05/1980	056080008952	Thôn Tây Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000047	0
159	NGUYỄN THỊ VIỆT PHƯƠNG	27/09/1973	040173024293	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000094	0
160	LÂM HOÀI PHƯƠNG	06/12/1970	066070001586	Phú Lộc Đông 2 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000159	0
161	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	24/09/1992	056192013173	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000243	0
162	LÊ THỊ HÀ PHƯƠNG	28/10/1991	056191008560	Dầu Sơn Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000308	0
163	LÊ THỊ KIM PHƯƠNG	02/04/1973	056173010013	100/25 Nguyễn Trãi Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000048	0
164	NGUYỄN XUÂN QUÂN	03/06/1993	042093003045	Tổ 13 Ngọc Thảo Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000794	0
165	ĐẬU ĐỨC QUANG	07/05/1985	040085032009	621 Lê Hồng Phong Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000197	0
166	NGUYỄN NGỌC QUANG	01/08/1992	056092015364	Lương Phước Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000244	0
167	NGUYỄN VĂN QUANG	22/04/2004	066204001782	Quyết Tâm Xã Diên Ya, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000309	0
168	BÙI ANH QUỐC	02/01/2003	056203012811	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000310	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
169	NGUYỄN THỊ QUY	29/11/1968	040168025813	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000095	0
170	NGUYỄN THỊ KIM QUY	16/11/1977	056177005549	Cư Thạnh Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000198	0
171	TRẦN NGỌC QUYỀN	04/09/1981	049081005511	An Thái Xã Thăng Điện, Thành phố Đà Nẵng	Hợp Lệ		0000129	0
172	LÊ TRƯƠNG NHƯ QUỲNH	10/06/1990	056190009101	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000130	0
173	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	10/09/1990	056090003195	Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000131	0
174	NGUYỄN MINH SANG	16/08/1990	083090014107	Xã Tân Hào, Tỉnh Vĩnh Long	Hợp Lệ		0000132	0
175	LÊ THANH SANG	27/08/1984	056084010047	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000311	0
176	ĐOÀN QUANG SÁNG	21/11/2001	056201009986	Nghĩa Cam Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000049	0
177	PHẠM HÙNG SÁNG	19/08/1996	049096011013	Tổ 5 Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000050	0
178	NGUYỄN LÂM SƠN	13/08/1998	056098000214	Phú Lộc Đông 1 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000246	0
179	NGUYỄN THANH SƠN	20/09/1980	056080008498	Thôn 4 Xã Diên Điện, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000247	0
180	NGUYỄN VĂN SƠN	16/01/1987	026087015027	Suối Cát Xã Cam Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000312	0
181	TRẦN XUÂN SÙNG	08/01/1997	031097002097	Xã Vĩnh Thịnh, Thành phố Hải Phòng	Hợp Lệ	A1	0000199	0
182	LÊ TRÍ TÀI	27/08/1997	056097010185	Tổ 7 Thái Thông Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000133	0
183	NGUYỄN VŨ THÀNH TÂM	25/10/1989	056089000506	Phú Ân Nam 2 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000051	0
184	NGUYỄN THỊ KIM TÂM	10/04/1994	056194009974	Tổ 14 Ngọc Thảo Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000200	0
185	LÊ HỮU TÂM	26/07/1988	038088039151	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000313	0
186	NGUYỄN DUY TÂN	16/07/1986	056086005885	Phú Lộc Đông 3 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000201	0
187	ĐỖ ĐÌNH TÂN	03/11/2003	082203009027	Tổ 10 Ấp Vĩnh Quý Xã Vĩnh Kim, Tỉnh Đồng Tháp	Hợp Lệ	A1	0000160	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
188	PHẠM TẤN	29/07/1995	049095016476	Dường Mông Xã Xuân Phú, Thành phố Đà Nẵng	Hợp Lệ	A1	0000052	0
189	NGUYỄN THIÊN TẠO	01/01/1985	037085019899	Phước Tân Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000202	0
190	NGUYỄN CHÍ THẠCH	11/06/1985	056085010888	Tổ 3 Vĩnh Diễm Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000248	0
191	HỒ SĨ THÁI	28/09/1976	056076018725	150 Trần Quý Cáp Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000314	0
192	TRẦN THỊ THẨM	10/07/1987	056187002317	1/6 Trần Đường Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000315	0
193	PHẠM HUY THẮNG	01/05/1994	042094010200	Khu Phố 08 Đặc khu Phú Quốc, Tỉnh An Giang	Hợp Lệ		0000347	0
194	HỒ NHÂM THẮNG	10/09/2004	056204008978	Dinh Thành 1 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000134	0
195	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	02/07/1976	040076019572	425 C.Cư An Bình Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000203	0
196	LƯU MINH THẮNG	26/06/1999	056099003196	22 Đồng Nai Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000249	0
197	HOÀNG THỊ THANH THANH	04/12/1998	066198017500	Thôn 8B X. Ea Wy, H. Ea H'leo, T. Đăk Lăk	Hợp Lệ		0000016	0
198	LÊ NHẬT THANH	23/02/1993	056093013429	Tổ Đông Môn 3 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000135	0
199	NGUYỄN THỊ KIM THANH	13/12/1992	056192003409	Tổ 13 Vĩnh Diễm Thượng Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000161	0
200	NGUYỄN MINH THÀNH	03/11/1994	056094006539	Thôn Trung Xã Diên Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000136	0
201	BÙI THỊ PHƯƠNG THẢO	04/08/1990	066190017644	P. Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000017	0
202	LÊ THỊ XUÂN THẢO	13/08/1986	056186002129	11 Tân Hải, Tổ 4 Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000054	0
203	PHAN THỊ BÍCH THẢO	03/03/1988	056188001091	T Bình Khánh Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000055	0
204	HỨA KIM THẢO	16/01/1994	070194004237	Tổ 4 Hòa Nam Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000096	0
205	LÊ THẢO	05/10/1978	056078002247	Cầm Sơn Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000204	0
206	NGUYỄN THU THẢO	11/06/1993	064193013381	Tổ 5 Phường Thống Nhất, Tỉnh Gia Lai	Hợp Lệ	A1	0000205	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
207	NGUYỄN THỊ KIM THẢO	01/11/1989	056189001413	Phú Khánh Trung Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000250	0
208	DIỆP XUÂN THI	26/01/1991	060091001154	Phường Mũi Né, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp Lệ		0000316	0
209	TRẦN MINH THIỆN	09/09/1996	056096001305	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000137	0
210	ĐẶNG ĐỨC THIỆN	30/12/1994	056094002044	TDP 6 Phường Thành Nhất, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000251	0
211	NGUYỄN HOÀI THIỆN	20/05/2000	087200000807	Đồng Môn 2 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000252	0
212	BÙI HỮU THIẾT	22/10/2005	056205000321	Phò Thiện Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000317	0
213	NGUYỄN HUỲNH TIẾN THỊNH	04/04/1997	056097009394	An Ninh Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000097	0
214	HÀ VĂN THỌ	20/02/1994	056094008794	Võ Tánh 1 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000253	0
215	PHAN THỊ KIM THOA	14/10/1989	056189003382	08 Dã Tượng Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000138	0
216	HỒ THỊ KIM THOA	06/03/1998	056198007811	Ngọc Diêm Xã Nam Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000318	0
217	BÙI THỊ THU	15/03/1993	040193011352	Tân Phú Xã Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000076	0
218	CAO THẠCH MINH THU'	18/12/1989	056189002453	Thửa 623, Tbd 6, Phú Thạnh 2 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000056	0
219	TRẦN NGỌC ANH THU'	04/11/2001	056301013248	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000254	0
220	NGUYỄN ANH THU'	06/06/1979	068079001342	Phú Vinh 1 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000319	0
221	HỨA TRƯƠNG THÀNH THỨC	04/10/1981	056081008389	TDP Đồng Môn 4 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000057	0
222	NGUYỄN VĂN THỨC	08/04/1990	066090006854	Tổ 21 Đồng Nhơn Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000139	0
223	NGUYỄN TRỌNG THỨC	20/08/1996	054096004791	Xã Ô Loan, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000255	0
224	HUỲNH THỊ BÍCH THUỘC	19/11/1990	056190007322	Cửu Lợi 2 Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000462	0
225	ĐẶNG THỊ MỸ THƯƠNG	20/12/1988	056188009134	Tân Xương 2 Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000058	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
226	PHÙNG THỊ THANH THƯƠNG	26/12/1989	052189015477	Tổ 11 Vĩnh Diễm Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000140	0
227	VÕ MỸ THƯƠNG	22/02/1993	056193015348	Xuân Ngọc Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000098	0
228	TRƯƠNG THUY DIỄM THÚY	29/10/1994	056194011743	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000256	0
229	TRẦN THỊ THU THỦY	21/08/1998	056198009400	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000162	0
230	CAO THỊ NGỌC THỦY	02/04/1985	056185007288	Tổ 4 Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000059	0
231	BÙI THỊ THANH THỦY	01/08/1977	045177005581	33 Lam Sơn Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000141	0
232	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	20/05/1995	056195004779	Thôn Trung Nam Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000206	0
233	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	25/04/1996	054196005035	Xã Phú Hòa 1, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp Lệ	A1	0000163	0
234	HỒ BÁ THUYỀN	10/08/1987	040087029651	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000142	0
235	NGUYỄN QUỲNH CÁT TIỀN	15/04/2002	056302000901	Phước Tuy 2 Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000099	0
236	NGUYỄN THỊ TIỀN	21/10/1998	051198010036	Tổ 16 Vĩnh Hội Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000100	0
237	LÊ THỊ HÀ TIỀN	16/03/2001	056301001252	Tổ 3 Trường Hải Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000257	0
238	LÊ ANH TIỀN	21/03/2004	056204008567	Phước Trung Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000060	0
239	NGUYỄN HỮU TÍN	21/05/1997	056097013203	Ngọc Hội Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000061	0
240	NGUYỄN TRẦN TÍN	20/02/1992	056092004193	Tân Phước Tây Xã Tu Bông, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000207	0
241	HOÀNG ĐỨC TÍN	04/08/2002	056202006239	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000258	0
242	NGUYỄN TẤN TOÀN	19/09/1995	056095005370	Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000320	0
243	NGUYỄN VĂN TOÀN	15/07/1992	056092006325	Lộc Thọ Xã Tu Bông, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000321	0
244	NGUYỄN LÊ TRÃI	12/06/1972	056072003040	Nghĩa Thành Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000143	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
245	LÊ THỊ HỒNG TRÂM	24/09/1988	056188000407	78/4 Tuệ Tĩnh Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000885	0
246	TRẦN NGUYỄN BẢO TRÂM	01/06/2002	056302007689	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000259	0
247	NGUYỄN MINH TRANG	05/08/2000	056300001440	62A Phòng Không P. Phước Long, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000018	0
248	NGUYỄN THỊ TRANG	29/04/1977	056177000216	T Xuân Phú 1 Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000062	0
249	NGUYỄN THỊ HIỀN TRANG	09/10/1992	056192006643	Trường Lạc Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000144	0
250	ĐOÀN THỊ NGỌC TRANG	22/06/1992	056192008811	Phú Bình 2 Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000208	0
251	ĐÀO THỊ THU TRANG	04/12/1987	056187000412	15B/13 Hoàng Hoa Thám Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000260	0
252	NGUYỄN THỊ TRANG	21/06/1986	056186003597	Thôn Nam 3 Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000261	0
253	PHAN TRUNG TRIỂN	16/01/1992	056092013560	Xuân Nam Xã Diên Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000145	0
254	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG TRINH	30/10/2000	040300004164	Thôn Tân Phú Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000216	0
255	BÙI NGỌC TRINH	01/12/2000	056300007491	Phò Thiện Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000322	0
256	HOÀNG VĂN TRỌNG	01/01/1983	040083023957	99/3 Hoàng Diệu Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000317	0
257	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	02/07/2021	056203010365	Bắc Sông Giang Xã Trung Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000267	0
258	NGUYỄN LÊ TOÀN TRỰC	04/01/1987	056087001034	Mỹ Lộc X. Bình Lộc, H. Diên Khánh, T. Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000019	0
259	NGUYỄN ĐỒNG TRỰC	08/01/1993	056093002176	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000323	0
260	NGUYỄN THÀNH TRUNG	02/07/1995	056095003513	Tổ 7 Thái Thông Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000146	0
261	NGUYỄN ĐÌNH TRUNG	02/09/1983	056083004919	Đông Môn 1 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000324	0
262	TRẦN MINH TRUNG	07/10/1995	056095006740	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000325	0
263	ĐẶNG NHẬT TRƯỜNG	17/03/1991	056091002950	Hội Xương Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000262	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
264	HỒ ĐỖ NHẬT TRUYỀN	01/04/1994	056194001613	Trường Lạc Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000164	0
265	HOÀNG MINH TUẤN	05/10/1990	056090002679	Phước Trung Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000147	0
266	NGUYỄN QUANG TUẤN	26/08/1988	056088000549	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000263	0
267	VÕ ANH TUẤN	04/12/2003	056203008745	Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000326	0
268	PHẠM THANH TÙNG	03/11/1996	044096008561	Quảng Xá Xã Ninh Châu, Tỉnh Quảng Trị	Hợp Lệ	A1	0000063	0
269	PHẠM THANH TÙNG	10/01/1995	056095001345	TDP Lợi Thịnh Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000327	0
270	VĂN KIM TUYẾN	15/5/1991	056091001204	Thanh Quang Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000334	0
271	VÕ THỊ NGỌC TUYỀN	13/07/1991	056191015229	Phú Thạnh Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000209	0
272	HỒ NGUYỄN THẢO UYÊN	12/11/1981	056181009983	13A Hoàng Hoa Thám Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0000064	0
273	PHẠM BẢO UYÊN	22/12/1995	056195005720	Võ Cang Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0000148	0
274	DƯƠNG THỊ HỒNG VÂN	23/03/1993	056193000386	Phú Ân Nam 5 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0	0
275	ĐẶNG THỊ VÂN	13/03/1989	040189010736	Phước Lộc Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0	0
276	NGUYỄN ĐỨC VIỆT	10/09/1984	038084042356	Đường 05 Việt Bắc Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0	0
277	NGUYỄN QUỐC VIỆT	11/11/1996	056096002727	Quang Thạnh Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0	0
278	NGUYỄN CƯỜNG VIỆT	01/03/2003	056203003872	Võ Kiện Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0	0
279	NGUYỄN ANH VŨ	04/04/1994	060094011960	Thái Hiệp X. Hồng Thái, H. Bắc Bình, T. Bình Thuận	Hợp Lệ		0	0
280	NGUYỄN THÀNH VŨ	27/02/1983	045083001533	Phước Lộc Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0	0
281	LÊ ANH VŨ	26/08/1995	056095003569	Thôn Cừu Lợi 1 Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0	0
282	LÊ HOÀNG NHẬT VŨ	23/05/2001	056201006126	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0	0

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
283	CHÂU MẠNH VŨ	10/07/1992	056092005130	60 Phan Long Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0	0
284	MAI XUÂN VŨ	22/09/1998	056098010008	107 Thái Thông 2 Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0	0
285	CAO HUY VŨ	18/09/1999	056099006891	Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0	0
286	TRẦN THANH VŨ	17/11/1988	056088008253	Đồng Xuân Xã Hòa Trí, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0	0
287	NGUYỄN QUỐC VƯƠNG	21/09/1986	056086008083	38/55 Lương Đình Của Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0	0
288	BÙI LÊ KHÁNH VY	10/11/1996	056196007432	78/44 Đường Tuệ Tĩnh Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0	0
289	MAI TRẦN TRÚC VY	19/01/1982	056182007008	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0	0
290	NGÔ VĂN XUÂN	23/12/1973	056073001982	Tân Lập Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ	A1	0	0
291	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	01/07/2003	056303013166	Tổ 12 Lư Cẩm Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp Lệ		0	0
292	TRẦN THỊ NHƯ Ý	11/05/2001	092301002698	Áp Phú Thọ Xã Trường Xuân, Thành phố Cần Thơ	Hợp Lệ		0	0